

Tờ ngày xưa trà là món giải khát quý hiếm quý báu của người Á châu,

hiện nay lan rộng khắp nơi trên thế giới. Nhưng mới khi thực ra tách trà thơm nóng, ít người trong chúng ta liên tưởng đến một giống hoa có hàng thân thiết với trà uống (Camellia sinensis), đó là trà kiêng như hoa trà mi (Camellia japonica) „...tuy rộng khác giống, nhưng chung gia đình“.

Trên phạm vi địa phương thực vật học trà uống cũng như trà kiêng thuộc Họ Theaceae (Familie Teestrauchgewächse), Loài Hoa trà (Gattung Camellia). Năm 1735 Carl von Linné, một thực vật gia nổi tiếng người Thụy Điển, đã vinh danh cho Georg Joseph Kamel, ông cha Dòng Tên (Jesuiten) đến thực địa cũng là một dược sĩ người Áo, bằng cách lấy tên ông (=Kamel) để danh khoa học cho hoa trà Camellia (=Kamelien) vì ông là người đầu tiên phân loại thực vật Phi Luật Tân.



Camellia japonica Tricolor Rot (<http://www.pictokon.net>)

Xuất xứ của cây hoa trà ở vùng Đông Á, từ Nepal, Trung Hoa, Đài Hàn, Nhật Bản cho đến Việt Nam. Đa số cây mọc ở vùng ven biển và rừng núi, nơi có lớp đất mùn (Humus) màu mỡ không đọng nước, nhiệt độ ít thay đổi và độ ẩm không khí cao. Đến ngày nay hơn 250 giống (Arten) được ghi nhận và người ta hy vọng với thời gian còn có thể tìm thấy thêm nhiều giống mới nữa. Cây hoa trà có nhiều dạng, như thấp, cao lớn đẹp và nở nhiều nơi thích hợp, cây có thể cao đến 15 m hay hơn nữa. Riêng trà kiêng như trà mi Camellia japonica là cây sống rất lâu. Ở Trung

Hoa trà mi bên chùa miếu có cây sống hơn 600 năm. Ngay ở Đức, vùng Roßwein (Mittelsachsen) mới cây trà mi đã có sống từ 200 năm, mới cây khác ở Königbrück (Sachsen) được trồng khoảng 170 năm, và thậm chí nổi tiếng là cây trà mi ở Pillnitz (Dresden) đã hơn 220 năm, cao 9 m, đường kính 11 m và trái hoa với khoảng 35000 hoa trong năm vào tháng hai đến tháng tư.

Lá trà mi đa số dày, có hình xoan dài, đôi khi nhọn và phẳng, và vành lá có khía răng cưa nhỏ, đôi khi lá xanh mướt quanh năm tùy theo địa phương.

Không thua gì hoa hồng, hoa trà mi đa dạng đa sắc. Thời gian trái bông - nếu được trồng trong nhà kính - từ tháng 12 đến tháng 4, còn ngoài trời từ tháng 3 đến tháng 5. Khi hoa nở tùy loài có đường kính từ 6 đến hơn 13 cm. Hoa trà mi có cuống ngắn, nở riêng rẽ hay sát nhau trên cành. Tràng hoa kết hợp bởi cánh hoa theo đa dạng: đơn giản, - đa hợp, bán đa hợp...

- đơn giản (einfach): tràng hoa một vòng nhụy như trái với 8 cánh hoa (Blütenblätter) và bốn nhụy đực (Staubblätter) lộ rõ ra.

- bán đa hợp (halbgefüllt): tràng hoa 2 hay nhụy vòng có hơn 8 cánh hoa với bốn nhụy đực ở giữa.

- đa hợp (gefüllt): có tràng hoa với cánh hoa nở thành lớp chồng lên nhau.

- dạng "Anemone" với nhụy cánh hoa phía ngoài nở thành một hay nhụy vòng và đa số nhụy đực biến thái thành cánh hoa nhỏ ở phía trong.

- dạng "Päonien" với cánh hoa có đôi khi khác nhau, phần nhụy ngắn sống hay xoắn, đôi khi nhọn với nhụy cánh hoa nhỏ ở phía trong cùng bốn nhụy đực và tỏa ra một đóa hoa hình bán cầu như lên.

- dạng 'hoa hồng/rosenförmig' có nhụy tràng hoa với nhụy cánh hoa nở thành lớp nhụy mái ngói và chính giữa hoa có dạng như một nụ hoa. Một vài nhụy đực được cắt bỏ khi hoa nở.

Với phần màu sắc, hoa có màu trắng, hồng nhạt, hồng, đỏ hồng, đỏ cam, đỏ tươi, đỏ đậm và vàng nhạt, và đôi khi không phải chỉ một màu trên cánh hoa mà còn có thêm màu khác, làm đậm, sắc dài, viền viền cánh hoa.

Trà mi được mang danh "nguyên tử phố Viên đông" nhưng có khuyết điểm là không có hương thơm, mặc dù như hương thành tạo từ mùi hương (= dầu hoa/ Ätherische Öle) và được tìm thấy ở cánh hoa trà mi. Đây là một điều bí ẩn khó hiểu! Tuy nhiên về sau người ta tìm ra một vài giống hoa trà kiêng hoang đôi có mùi thơm như cây trà Camellia lutchuensis với mùi thơm thoát nồng, được dùng để lai giống tạo ra các loài trà mi thơm.

Số lai giống tạo ra hoa trà mi thơm không phải ít, kéo dài ít nhất 5 năm hay lâu hơn nữa. Kết quả đầu tiên được ưu tiên là ở Mỹ, như sự thành công lớn trong vườn này ở Tân Tây Lan (New Zealand). Theo tài liệu Danh Sách Quốc tế Hoa trà (International Camellia Register) hiện nay có hơn 30000 loài trà kiêng được ghi nhận và riêng hoa trà mi (Camellia japonica) chiếm hơn 20000.

Cũng nên nói thêm, các hoa rết giống nhau nên cần đến chuyên gia cũng bị khó khăn trong sự phân biệt các giống và với sự phát triển của việc lai giống, càng ngày càng có thêm nhiều loài hoa mới được tạo ra. Điều này nói rằng ta không thể quên việc tạo giống lai Hybrid (=phối hợp lai giống từ hai loài thực vật) thành công lần đầu tiên vào năm 1930 ở Anh do ông J. C. Williams.

Như chúng ta đã biết trà mi xuất xứ từ Đông Á nhưng khi nào sang đến Âu Châu thì rõ ràng cũng không được xác định rõ. Nhưng ta chỉ phỏng đoán rằng có thể trước đây hơn 300 năm trước nhà hàng hải Bồ Đào Nha đã mang trà mi về xứ Macao, thành phố thuộc địa của Bồ Đào Nha ngày xưa.

Theo một giả thuyết khác, vào thời xa xưa này người Trung Hoa đã quyên và việc buôn bán trà và giá trà rất đắt đỏ. Các thương gia Anh muốn phá vỡ sự độc quyền này và muốn trồng trà tại xứ mình để làm trà thành thức uống quí tộc và thức uống quý. Với ý định như thế nên việc này người Anh mua chuộc người Trung Hoa để mua những cây trà uống Camellia sinensis, nhưng không biết vì ngôn ngữ bất đồng hay vì muốn bán ở xứ độc quyền về trà, nên thay vì bán cho người Anh cây trà Camellia sinensis, họ lại giao cây trà mi Camellia japonica.



Camellia japonica Alba Plena (<http://www.pictokon.net>)

Vào năm 1739 hoa trà mi có tràng hoa đẹp n ghi n màu đẹp của ông Lord Petre ở Thornton Hall (Essex/Anh quốc), đã n hoa l n đ u tiên, sau đó lan đ n qua các n khác.

Năm 1786 trà mi có m t Ý nh đ i s Anh Sir James Hamilton đã t ng tri u đình Neapel. Pháp ng i ta ph ng đoán, N Đ i Đ (Kaiserin) Josephine đã đ c Hoàng H u Ý t ng hoa này. Bà Josephine r t ái m hoa trà mi và v sau cho tr ng thêm nhi u lo i trà mi khác ở lâu đài của bà t i Malmaison.

T Mailmaison trà mi đ c mang sang Đ c do Jacob Friedrich Seidel, con của ng i lo chăm sóc v n vua ở Dresden. B trà mi là hoa yêu thích của vua Leopold I. Riêng ở B Đào Nha, nh khí h u thích h p, trà mi đ c tr ng c ngoài tr i và có nh ng cây th t c .

S ái m trà mi không nh ng ở Âu Châu mà còn lan tràn qua các qu c gia khác. Trà mi có m t ở M l n đ u tiên năm 1800, ở Úc 1826 và Tân Tây Lan kho ng 1883. Ngoài hoa trà mi v i tràng hoa đẹp n ghi n, ở Âu Châu vào năm 1792 ng i ta có thêm hoa trà mi v i tràng đa h p "Alba Plena" màu tr ng và "Variegata" màu h ng đ m v i nh ng l n tr ng hay đ m tr ng trên cánh hoa.

Nh t B n s ái m trà mi lên đ n t t đ nh vào năm 1700 và ở các qu c gia khác trên th gi i b t đ u t th k 19. Ngoài ra vì trà mi n r t đ p vào mùa đông, đ i u mà th i y không có lo i hoa nào mang đ c tính này, đã khi n giá tr của trà mi thêm cao.

Th i đó hoa trà mi là m t lo i hoa th i trang quý giá, là hoa của gi i th ng l u và quý t c luôn luôn có m t đ trang đ i m cho nh ng d h i và v n hoa của vua chúa, và nam thanh n tú đ u thích cài đóa trà mi trên áo đ t o thêm v thanh l ch.

Cũng nên nh c i nh ng cây trà mi đ u tiên đ m t Trung Hoa sang Âu Châu, đ c xem nh của l quý giá và đ c tr ng trong nhà ki ng. Nh ng hoa nào cũng có m t th i, k t năm 1890 s ái m dành cho trà mi gi m xu ng l n và b Azaleen thay th .

Ngoài ra cũng có gi thuy t cho r ng hoa này b m t giá vì tác ph m "Die Kameliendame/Trà Hoa N ", m t lo i hoa của h ng ng i k n không đ c đánh giá cao. Nh ng nguyên nhân

chánh chính là sự xuất hiện của giống quý tộc.

Nhu cầu trồng trà mi do đó không còn nhiều nữa và các nhà kinh nông nuôi cây bòn dòn. Tuy nhiên trong số bất lợi cũng có cái lợi, người ta tình cờ phát hiện có vài trà mi vốn sống sót qua mùa đông dù không được giữ trong nhà kính. Sự kiện này cho thấy trà mi có thể trồng được ngoài trời và chịu được nhiệt độ đến -20°C , nếu được che chắn tránh băng giá. Ngoài điểm này, về sau người ta còn tìm thêm được nhiều loài trà mi cũng như tìm được những giống trà kinh hoàng đẹp hơn.

Bắt đầu từ năm 1940 sự ái mộ trà mi dần dần sống lại, và trà mi được trồng nhiều ở những nơi khí hậu thích hợp như miền Nam nước Anh như là Cornwall, Californien (Mỹ), Úc Châu và Tân Tây Lan. Riêng Đức từ vài năm nay như sự hoạt động của Hội Hoa Trà (Deutsche Kamelien-gesellschaft) nên hoa này được chú ý trở lại. Ngày nay mục tiêu chính của những chuyên gia lai giống hoa là cải thiện tạo ra những hoa có đường kính bông to, lớn, nhiều màu sắc, có mùi thơm và chịu được lạnh.



Camellia japonica Chandlers Elegans
(<http://www.pictokon.net>)

Trong vốn dĩ trồng truyền thống người ta có thể trồng trà mi từ hạt giống hay ghim nhánh. Nếu trồng từ hạt giống của trà mi hoang dã (Wildform) cây sẽ cho những hoa với tràng hoa đơn giản, còn từ hạt giống của những cây đã lai giống thì hoa có nhiều hình dạng. Mục đích đi tìm của trà mi là sự sống

biến (Mutation) xảy ra, có nghĩa là trên cành cây, lá nào đó, đôi khi có sự biến thái về đường lá, màu sắc và hình dáng của hoa.

Vì việc trồng trà mi trong chậu, nên để ý đến những điểm sau đây:

- để cây sáng, mát và nhiệt độ lý tưởng từ 4 đến 16°C.
- giữ đất trong chậu ẩm đều và khi tưới nên dùng nước mưa hay nước không có chất vôi và không để nước đọng dưới đáy chậu. Thông thoáng nên rửa lá nước để cây không khô lá, nhưng phải tránh việc này trong thời gian hoa nở.
- trà mi cần rất ít phân bón, nên chỉ bón phân vào những tháng trong thời gian tăng trưởng, tức là lúc cuối thời gian trồng hoa. Bắt đầu tháng 7 không nên bón phân nữa.
- độ pH thích hợp nhất là 5,5 như các loài cây Azaleen hay Rhododendron.
- khi ngoài trời không còn băng giá nữa thì có thể đem chậu hoa ra ngoài vườn để nó ít nắng gió. Sau hai hay ba năm nên thay chậu và khi cành cây đã cần cắt có thể đem trồng ngoài vườn.

Thời điểm thích hợp để trồng cây vào tháng 4 đến tháng 7.

Về phương diện văn chương trà mi không những đẹp như các loài Á châu mà cả Âu châu.

Trong tác phẩm chuyên Kiêu của Nguyễn Du không ai không biết câu thơ diễm tử sắp kết hợp nhan đề của phần của nàng Kiều khi lọt vào tay số khanh Mã Giám Sinh

Tôi c thay mặt đóa trà mi

Con ong đã đi đến ng đi lại v.

Còn ở Âu châu hoa trà mi được đề cập qua nhiều tác phẩm như “Der Nachsommer” của Adalbert Stifter, trong tập thơ của bà Annette von Droste-Hülshoff, “Frühlingsfluten” và “Rauch” của Turgenjew, trong “Effi Briest” của Fontane, “Der Meister und Margarita” của Bulgakow, và đặc biệt nhất là tác phẩm văn chương nổi tiếng thơ gọi là “Die Kameliendame/ Trà Hoa Nữ” của Alexandre Dumas con (fils) kể chuyện tình trẻ trâu thơ mộng giữa nàng kẻ nổi tiếng, rất đẹp, yêu hoa trà mi Marguerite Gautier và Armand Duval.

Về phương diện hội họa người ta thấy nhiều bức tranh trà mi do họa sĩ nổi tiếng Medouté thực hiện cho bà Josephine. Ngoài ra những mô hình hoa trà mi còn dùng trang điểm trên các đồ quý.

☐ Nhật trà mi có giá trị cao liên hệ trong nghi lễ triếu đình vua và ngoài ra còn đóng vai trò quan trọng trong nghi thức uống trà. Đối với người hiệp sĩ Samurai Nhật cánh hoa trà mi được rưới rưới xuống trà uống cho sự thanh khiết và sự phù du của cuộc đời. Được biết người Nhật thích hoa và trà hoa được gìn giữ vì đối với họ uống trà hoa này tiêu biểu cho tình bạn, sự thanh khiết và hòa hợp.

Người dân ở người Trung Hoa cho uống trà hoa này là thô tục vì bản thân được để ra ngoài, không được che kín.

Giờ đây chúng ta hãy nghe tiếng nói của những người trà mi...

Tình yêu của chúng ta cũng là hành phúc tuy vậy của cuộc đời.